

Bản án số: 120/2018/HS-ST

Ngày: 15/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhó

Ông Trần Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2018/TLST-HS, ngày 19/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2018/QĐXXST-HS ngày 02/11/2018 đối với bị cáo:

Dương Văn Th, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 28/12/1988; tại thành phố Đà Nẵng;

Nơi cư trú và chỗ ở: Số 74 A, tổ 77 phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Dương Văn V, sinh năm 1961 và bà Huỳnh Thị Kim D, sinh năm: 1964 (đều còn sống); Có vợ là Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm: 1988 và một con Dương Tùng L, sinh năm 2014;

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/7/2018, tạm giữ ngày 17/7/2018; tạm giam ngày 26/7/2018; hiện đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Số 70 đường D, phường E, quận G, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Lê Thị H, sinh năm: 1977. Địa chỉ: Khóm H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/7/2018, tại phòng 107 nhà nghỉ TH, số 693, 695 đường L, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Dương Văn Th có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Tang vật, tài sản thu giữ:

+ 02 (hai) gói ny lon có kích thước 02cm x 02cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (*Th khai là ma túy đá*) và 03 (ba) gói ny lon có kích thước 01cm x 03cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (*Th khai là ma túy đá*), tất cả được niêm phong ký hiệu G1.

+ 01 cân điện tử màu đen bạc, kích thước 04 cm x 07 cm; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEL: 012755008631819; 01 điện thoại di động hiệu Moto màu vàng, số Imei: 355674084808206; Số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng); 01 nỏ thủy tinh; 01 kéo bằng kim loại; 01 ống hút bằng nhựa; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng; 03 bao ny lon.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 15 giờ ngày 13/7/2018, Dương Văn Th đến thuê phòng lưu trú tại phòng 107 nhà nghỉ TH, số 693, 695 đường L, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng do bà Nguyễn Thị T làm chủ sở hữu và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Buổi tối ngày 15/7/2018, Th đi chơi đến khoảng 15 giờ, ngày 16/7/2018 thì về lại phòng 107. Sau đó Th liên lạc với người tên T (không rõ lai lịch) mua một gói ma túy đá với giá 700.000 đồng. Sau khi mua ma túy, Th lên phòng 107 phân chia số ma túy mua được thành 07 gói nhỏ với mục đích để bán cho người khác kiếm lời, còn một phần ma túy Th sử dụng. Đến sáng ngày 17/7/2018, Th bán 01 gói ma túy đá cho người tên Bì (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng; bán 01 gói ma túy đá cho người tên Lu (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 300.000 đồng (Lu chưa đưa tiền); còn lại 05 gói ma túy Th để trên giường ngủ phía bên phải phòng 107 với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán 02 gói ma túy có kích thước 02cm x 02cm với giá 400.000 đồng/01 gói; 03 gói ma túy có kích thước 01cm x 03cm với giá 300.000 đồng/01 gói. Đến 12 giờ ngày 17/7/2018, Th đang ở trong phòng 107 thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang và bị thu giữ số tang vật nêu trên.

Qua thử test nước tiểu, Dương Văn Th dương tính với ma túy Methamphetamine. Bà Nguyễn Thị T chủ sở hữu nhà nghỉ TH không biết việc Th mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 138/GĐ-MT ngày 24/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: “Tinh thể rắn màu trắng niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể G1: 0,688 gam.”

Nguyên nhân dẫn đến Dương Văn Th phạm tội là do đua đòi, nghiện hút và lợi nhuận cao (mua 700.000 đồng, dự định bán 2.500.000 đồng, lợi nhuận 1.800.000 đồng) dẫn đến phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Th khai nhận hai lần bán ma túy cho người tên Bi và Lu, tuy nhiên do không xác minh được nhận thân lai lịch của Bi và Lu; không thu giữ được ma túy của Th đã bán cho Bi và Lu nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Th về hai lần bán trái phép chất ma túy nêu trên.

Quá trình điều tra, Dương Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKSTK, ngày 18/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Dương Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đồng thời căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Dương Văn Th mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét tuyên:

- Tiêu hủy gồm: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01(một) bì niêm phong số 138/GĐ-MT ngày 24/7/2018 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là tang vật của vụ án; 01 (một) cân điện tử màu đen bạc, kích thước 04 cm x 07 cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) ống hút bằng nhựa; 01 (một) bật lửa ga đã qua sử dụng; 03 (ba) bao ny lon là công cụ bị cáo dùng vào việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy.

- Sung quỹ nhà nước gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEL: 012755008631819 (Th dùng liên lạc với đối tượng tên T để mua ma túy);

số tiền 500.000 đồng (tiền Th bán ma túy cho người tên Bi) đều có liên quan đến vụ án.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Moto màu vàng, số Imei: 355674084808206 vì không liên quan đến vụ án, nhưng được tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn Th khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang và lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người làm chứng phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 12 giờ ngày 17/7/2018, tại phòng 107 nhà nghỉ TH, số 693, 695 đường L, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Dương Văn Th có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhằm mục đích bán lại cho người khác. Theo kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng thì trọng lượng ma túy Methamphetamine mà Dương Văn Th tàng trữ nhằm mục đích bán lại cho người khác là 0,688 gam. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Dương Văn Th đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 122/CT-VKSTK, ngày 18/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã xâm

phạm đến quy định của nhà nước về quyền quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe, lao động, học tập của con người, đây là loại tội phạm gây nguy hại lớn và là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm kiếm lời để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân, do đó bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của mình gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo về ý thức tôn trọng pháp luật, có điều kiện cải tạo, sớm trở thành một công dân lương thiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo Dương Văn Th thì thấy:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử cũng sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê về tội danh và các điều luật áp dụng cũng như đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 138/GĐ-MT ngày 24/7/2018 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 cân điện tử màu đen bạc, kích thước 04 cm x 07 cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 kéo bằng kim loại; 01 ống hút bằng nhựa; 01 bát lửa ga đã qua sử dụng; 03 bao ny lon là công cụ bị cáo dùng vào việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án nên cần tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEL: 012755008631819 bị cáo dùng liên lạc với đối tượng tên T để mua ma túy; số tiền

500.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho người tên Bi đều có liên quan đến vụ án nên cần sung công quỹ nhà nước là đúng quy định pháp luật.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Moto màu vàng, số Imei: 355674084808206 xét thấy không liên quan đến vụ án nên cần được tuyên trả lại cho bị là có căn cứ.

Đối với Dương Văn Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

Đối tượng T (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo, đối tượng Bi, Lu (không rõ lai lịch) là người mua ma túy của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hai lần bị cáo bán ma túy cho người tên Bi và Lu, do không xác minh được nhân thân lai lịch của Bi và Lu; không thu giữ được ma túy của bị cáo đã bán cho Bi và Lu nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối hai lần bán ma túy nêu trên của bị cáo.

Bà Nguyễn Thị T là người đại diện Hộ kinh doanh nhà nghỉ TH, khi Dương Văn Th đến thuê phòng lưu trú nhưng bà T không thông báo lưu trú với Cơ quan Công an theo quy định, ngày 30/7/2018 Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 9127/QĐ-XPVPHC đối với Hộ kinh doanh nhà nghỉ TH là đúng quy định pháp luật.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn Th** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang, ngày 17/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

2.1. Tiêu hủy mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 138/GĐ-MT ngày 24/7/2018 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 cân điện tử màu đen bạc,

kích thước 04 cm x 07 cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 kéo bằng kim loại; 01 ống hút bằng nhựa; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng; 03 bao ny lon.

2.2. Sung quỹ nhà nước gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEL: 012755008631819 và 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) của bị cáo.

2.3. Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Moto màu vàng, số Imei: 355674084808206 nhưng được tiếp tục quy trừ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2018 và Biên lai thu tiền số 7093, ngày 22/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND q.Thanh Khê;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an q.Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS q.Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hằng